

Số: **75** /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **04** tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06); Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2023, gồm những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả, tạo đột phá mạnh mẽ có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng chính phủ, bảo đảm các nhiệm vụ Đề án 06 phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ đề ra trong năm 2023, góp phần phục vụ thành công chương trình chuyển đổi số quốc gia năm 2023 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

a) Phát huy sức mạnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và trách nhiệm người đứng đầu các sở, ngành, địa phương với quyết tâm cao, chỉ đạo xuyên suốt, chủ động, sáng tạo trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06, tạo nên sức mạnh tổng hợp trên cơ sở thống nhất về nhận thức, sự đồng thuận cao trong xã hội.

b) Thực hiện đồng bộ các biện pháp, giải pháp linh hoạt, nhiệm vụ, lộ trình, thời gian cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ đơn vị thực hiện, đảm bảo thực chất, đem lại hiệu quả cụ thể, có tác động tích cực đến ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Đề xuất, trình Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023 (hoàn thành trong tháng 03/2023).

b) Ban hành Kế hoạch và tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023 gắn với Chỉ thị số 05/CT-

TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng chính phủ (*hoàn thành trong tháng 03/2023*).

c) Chú trọng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án 06 của các sở, ngành, địa phương; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; chấn chỉnh những đơn vị thực hiện chậm tiến độ, không đảm bảo yêu cầu (*tháng 03/2023 ban hành Kế hoạch; thực hiện chấn chỉnh hàng quý*).

d) Duy trì đánh giá, kiểm điểm việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trong cuộc họp UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh hàng quý, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm để đánh giá thực trạng, chỉ đạo triển khai những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tiếp theo đạt hiệu quả (*thực hiện định kỳ hàng quý, 6 tháng, tổng kết năm và đột xuất*).

đ) Kiện toàn Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo (*thực hiện thường xuyên*).

e) Tăng cường học tập kinh nghiệm, đối ngoại với Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư, các địa phương được chọn làm điểm các nội dung trong Đề án 06, các địa phương có thành tích cao trong thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 để nghiên cứu, tiếp thu, đẩy mạnh các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá (*thực hiện thường xuyên*).

g) Bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Đề án 06 bảo đảm hiệu quả, đồng bộ (*hoàn thành trước ngày 15/3/2023*).

h) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện (*hoàn thành trong tháng 06/2023*).

2. Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách ngay trong Quý I/2023

a) Triển khai số hóa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

b) Tham mưu UBND văn bản chỉ đạo 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03/2023.

c) Tổ chức quán triệt đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06; yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp. Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân xuất trình, nộp

sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo Luật Cư trú và Nghị định số 104/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Đồng thời, sử dụng 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03/2023.

d) Các sở, ngành, địa phương khảo sát, rà soát cụ thể việc cần thiết trang cấp trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ Đề án 06, báo cáo Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Ưu tiên trang thiết bị đọc mã QR, thiết bị đọc chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân (CCCD) phục vụ các điểm tiếp dân giải quyết thủ tục hành chính góp phần rút ngắn quy trình, số hóa dữ liệu.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03/2023.

3. Nội dung, nhiệm vụ cụ thể, thường xuyên

a) Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Tham gia góp ý dự thảo Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân, dự thảo Luật Căn cước công dân (sửa đổi).

+ Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

+ Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Khi có văn bản yêu cầu tham gia góp ý của Chính phủ, Bộ Công an.

b) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Triển khai dịch vụ công liên thông Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và dịch vụ công liên thông Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã.

+ Thời gian hoàn thành: Khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành cấp trên.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022 với phương châm triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; chuyển từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số

cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, xử lý nghiêm các trường hợp nhũng nhiễu, tiêu cực, đê mê, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Đẩy mạnh việc số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ (số hóa tại Bộ phận Một cửa cấp huyện từ 01/12/2022; cấp xã từ 01/6/2023...).

+ Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Tập trung rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

+ Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh.

+ Thời gian hoàn thành: Trong tháng 06/2023.

- Tập trung rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm.

+ Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Thời gian hoàn thành: Trong tháng 09/2023.

- Tiếp tục cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

+ Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Duy trì kết nối, khai thác Hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế và ứng dụng Hue-S phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cung cấp tiện ích cho người dân. Điều phối, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá

việc thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu, sự tuân thủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu của các sở, ngành, địa phương theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Đơn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Hiện đại hóa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và Bộ phận Một cửa cấp xã, góp phần thực hiện cải cách hành chính, xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ, tạo chuyển biến tích cực trong thực thi công vụ của công chức, viên chức.

+ Đơn vị chủ trì: Trung tâm Hành chính công tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Nghiên cứu, triển khai giải pháp tự động hóa sử dụng thông tin trên thẻ Căn cước công dân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và các giải pháp tự động hóa dịch vụ công khác.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Trong tháng 06/2023.

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo hướng dẫn tại văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Chỉ đạo các nhà mạng có giải pháp hỗ trợ miễn phí dịch vụ SMS thông báo cho người dân, doanh nghiệp đối với một số nội dung triển khai Đề án 06 (Thông báo các trạng thái hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, gửi tin nhắn cho công dân phục vụ triển khai ứng dụng VNeID...).

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03/2023.

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực

tuyên, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến có hiệu quả.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03/2023 và duy trì thường xuyên.

- Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án cắt giảm nguồn nhân lực tại các bộ phận tiếp dân trực tiếp. Kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo linh hoạt, ứng dụng công nghệ đào tạo trực tuyến để 100% cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương có thể sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho nhu cầu công việc và tham gia vào các giai đoạn triển khai của chính quyền điện tử, ứng dụng tốt dịch vụ công trực tuyến.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Trong tháng 06/2023.

c) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Chỉ đạo 100% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip trong khám, chữa bệnh; đẩy mạnh thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, bảo đảm đúng mục tiêu theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Từ tháng 03/2023.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh tăng cường việc thu học phí và thực hiện các khoản thu, chi khác qua phương tiện điện tử, bảo đảm đúng mục tiêu theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

- Triển khai việc chi trả không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước theo văn bản hướng dẫn số 5234/LĐTĐ-TTĐT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- + Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan.
 - + Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.
 - Chỉ đạo 100% các cơ sở kinh doanh lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám, chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư.
 - + Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
 - + Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan.
 - + Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03/2023.
 - Có văn bản yêu cầu các cơ quan, ngành, các đơn vị, tổ chức không yêu cầu người dân xác nhận Chứng minh nhân dân 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip.
 - + Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
 - + Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan.
 - + Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03/2023.
 - Tích hợp thanh toán trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công qua nền tảng ứng dụng Hue-S.
 - + Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
 - + Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.
 - + Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03/2023.
 - Phối hợp triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh điện tử của Bộ Công an trong khuôn khổ các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp quốc gia.
 - + Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
 - + Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.
 - + Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.
- d) Phục vụ công dân số**
- Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp CCCD đối với 100% công dân đủ 14 tuổi trong năm 2023 cư trú trên địa bàn.
 - + Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
 - + Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.
 - + Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.
 - Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và tuyên truyền, hướng dẫn công dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 1 đối với 100% công dân đủ 14 tuổi trở lên có đủ điều kiện.
 - + Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
 - + Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.
 - + Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNEID để đăng nhập cổng dịch vụ công quốc gia

+ Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

đ) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Các sở, ngành, địa phương chuẩn hóa, hoàn thiện dữ liệu chuyên ngành đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”.

+ Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

+ Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

- Chỉ đạo đẩy mạnh việc đối sánh, làm sạch dữ liệu của các Cơ sở dữ liệu quốc gia khác, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy nhanh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu khác, phục vụ hoạch định chính sách, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

+ Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

+ Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư, Tổ công tác Đề án 06 cấp xã.

+ Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

e) Đảm bảo an ninh an toàn

Đảm bảo an ninh, an toàn mạng; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng kịp thời.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

g) Công tác tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến Đề án 06, nhất là các tiện ích của CCCD, định danh điện tử (VNeID); các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú không còn giá trị sử dụng bằng nhiều hình thức (pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại Bộ phận Một cửa, trên màn hình led...).

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân (nhất là nhóm có trình độ CNTT hạn chế, dân tộc thiểu số) thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy

sang hồ sơ điện tử. Tăng cường việc tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận Một cửa các cấp trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Chỉ đạo các phương tiện thông tin đại chúng tích cực thông tin, tuyên truyền, phổ biến về Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

h) Phục vụ chỉ đạo, điều hành

- Nghiên cứu, triển khai việc chấm điểm công dân của tỉnh Thừa Thiên Huế và chấm điểm tín dụng công dân.

+ Đơn vị chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh.

+ Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03/2023.

- Nghiên cứu, kết nối dữ liệu giữa Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế với Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư để tổng hợp số liệu, dự báo tình hình phục vụ chỉ đạo, điều hành và xây dựng chiến lược hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội tỉnh.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư.

+ Thời gian hoàn thành: Trong tháng 06/2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nội dung và phân công thực hiện nêu tại mục II, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2023 (trước ngày 15/03/2023) và kiện toàn Tổ công tác thực hiện Đề án 06 tại đơn vị, địa phương mình.

2. Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh có trách nhiệm điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh về phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06.

3. Giao Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Đề án 06, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, nắm tình hình, kết quả thực hiện, tập hợp, báo cáo tiến độ thực hiện cho Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh để kịp thời chỉ đạo, đôn đốc.


Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế kịp thời báo cáo Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (V01, C06);
- Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thành viên BCĐ Đề án 06 tỉnh;
- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- Công an tỉnh, VKSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh, Điện lực tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KN2.



Nguyễn Văn Phương


Phụ lục
CHI TIẾT NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 75/KH, UBND ngày 04/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
A	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1	Đề xuất, trình Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 03/2023	Chỉ thị được ban hành
2	Ban hành Kế hoạch và tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023	Công an tỉnh	Các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc	Trong tháng 03/2023	Kế hoạch được ban hành
3	Xây dựng Kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 03/2023	Kế hoạch được ban hành
4	Chú trọng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án 06 của các sở, ngành, địa phương; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; chấn chỉnh những đơn vị thực hiện chậm tiến độ, không đảm bảo yêu cầu	Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Ban hành Kế hoạch kiểm tra trong tháng 03/2023; Thực hiện hàng quý	Thông báo kết quả kiểm tra

5	Duy trì đánh giá, kiểm điểm việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trong cuộc họp UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh hàng quý, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm để đánh giá thực trạng, chỉ đạo triển khai những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tiếp theo đạt hiệu quả	Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện định kỳ hàng quý, 6 tháng, tổng kết năm và đột xuất	Thông báo kết luận cuộc họp
6	Kiện toàn Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
7	Tăng cường học tập kinh nghiệm, đối ngoại với Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư, các địa phương được chọn làm điểm các nội dung trong Đề án 06, các địa phương có thành tích cao trong thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06	Tổ giúp việc Ban chỉ đạo	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
8	Bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Đề án 06 bảo đảm hiệu quả, đồng bộ	Công an tỉnh	Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trước ngày 15/3/2023	
9	Trình Hội đồng nhân dân tỉnh có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện	Sở Tài chính	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 06/2023	
B	CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CẤP BÁCH TRIỂN KHAI NGAY TRONG QUÝ I/2023				
1	Triển khai số hóa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử	Sở Tư pháp	Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	

2	Tham mưu UBND văn bản chỉ đạo 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 03/2023	
3	Tổ chức quán triệt đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06; Có văn bản yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp; Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân xuất trình, nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo Luật Cư trú và Nghị định số 104/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Đồng thời, sử dụng 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 03/2023	
4	Các sở, ngành, địa phương khảo sát, rà soát cụ thể việc cần thiết trang cấp trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ Đề án 06, báo cáo Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Ưu tiên trang thiết bị đọc mã QR, thiết bị đọc chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân (CCCD) phục vụ các điểm tiếp dân giải quyết thủ tục hành chính góp phần rút ngắn quy trình, số hóa dữ liệu	Các sở, ngành, địa phương	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trong tháng 03/2023	
C	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ, THƯỜNG XUYÊN				
I	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư				
1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06	Sở Tư pháp	Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
2	Tham gia góp ý dự thảo Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	
II	Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến				

1	Triển khai dịch vụ công liên thông Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền	
2	Triển khai dịch vụ công liên thông Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền	
3	Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022 với phương châm triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; chuyển từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, xử lý nghiêm các trường hợp nhũng nhiễu, tiêu cực, trễ chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên	
4	Đẩy mạnh việc số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ (số hóa tại Bộ phận Một cửa cấp huyện từ 01/12/2022; cấp xã từ 01/6/2023...).	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên	

5	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn.	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên	
6	Tập trung rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Trong tháng 06/2023	
7	Tập trung rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Trong tháng 09/2023	
8	Tiếp tục cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an	Văn phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
9	Duy trì kết nối, khai thác Hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế và ứng dụng Hue-S phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Điều phối, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu, sự tuân thủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu của các sở, ngành, địa phương theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	

10	Đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
11	Hiện đại hóa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và Bộ phận Một cửa cấp xã, góp phần thực hiện cải cách hành chính, xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ, tạo chuyển biến tích cực trong thực thi công vụ của công chức, viên chức	Trung tâm Hành chính công tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên	
12	Nghiên cứu, triển khai giải pháp tự động hóa sử dụng thông tin trên thẻ Căn cước công dân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và các giải pháp tự động hóa dịch vụ công khác	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 06/2023	
13	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo hướng dẫn tại văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Chỉ đạo các nhà mạng có giải pháp hỗ trợ miễn phí dịch vụ SMS thông báo cho người dân, doanh nghiệp đối với một số nội dung triển khai Đề án 06 (Thông báo các trạng thái hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, gửi tin nhắn cho công dân phục vụ triển khai ứng dụng VNeID...)	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 03/2023	

14	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến có hiệu quả.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 03/2023, duy trì thường xuyên	
15	Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án cắt giảm nguồn nhân lực tại các bộ phận tiếp dân trực tiếp. Kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo linh hoạt, ứng dụng công nghệ đào tạo trực tuyến để 100% cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương có thể sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho nhu cầu công việc và tham gia vào các giai đoạn triển khai của chính quyền điện tử, ứng dụng tốt dịch vụ công trực tuyến	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 06/2023	
III	Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội				
1	Chỉ đạo 100% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip trong khám, chữa bệnh; đẩy mạnh thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, bảo đảm đúng mục tiêu theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số	Sở Y tế	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	
2	Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh tăng cường việc thu học phí và thực hiện các khoản thu, chi khác qua phương tiện điện tử, bảo đảm đúng mục tiêu theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	

3	Triển khai việc chi trả không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước theo văn bản hướng dẫn số 5234/LĐTĐ-BHXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	
4	Chỉ đạo 100% các cơ sở kinh doanh lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám, chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 03/2023	
5	Có văn bản yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, các đơn vị, tổ chức không yêu cầu người dân xác nhận Chứng minh nhân dân 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 03/2023	
6	Tích hợp thanh toán trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công qua nền tảng ứng dụng Hue-S	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 03/2023	
7	Phối hợp triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh điện tử của Bộ Công an trong khuôn khổ các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
IV	Phục vụ công dân số				
1	Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp CCCD đối với 100% công dân đủ 14 tuổi trong năm 2023 cư trú trên địa bàn	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	

2	Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và tuyên truyền, hướng dẫn công dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 1 đối với 100% công dân đủ 14 tuổi trở lên có đủ điều kiện	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
3	Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNEID để đăng nhập cổng dịch vụ công quốc gia	Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
V	Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư				
1	Các sở, ngành, địa phương chuẩn hóa, hoàn thiện dữ liệu chuyên ngành đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	
2	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư, Tổ công tác Đề án 06 cấp xã	Trong năm 2023	Kết nối được đưa vào sử dụng
3	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư			
4	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu đất đai và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác	Sở Tài nguyên và Môi trường			
5	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính	Sở Tài chính			
6	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng, Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập	Thanh tra tỉnh			

7	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ		
8	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ		
9	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thuế	Cục Thuế tỉnh		
10	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu sổ sức khỏe điện tử	Sở Y tế		
11	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện	Sở Giao thông vận tải		
12	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc	Sở Tư pháp		
13	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		
14	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu bản án, quyết định của Tòa án	Tòa án nhân dân tỉnh		
15	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo		

16	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân	Tòa án nhân dân tỉnh			
17	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh			
18	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
19	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung	Sở Tư pháp			
20	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin thuế bao	Sở Thông tin và Truyền thông			
21	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu của Hội viên Hội Người cao tuổi	Hội Người cao tuổi tỉnh			

22	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu của Hội viên Hội Nông dân	Hội Nông dân tỉnh			
23	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu của Hội viên Hội Phụ nữ	Hội Phụ nữ tỉnh			
24	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu của Hội viên Hội Cựu chiến binh	Hội Cựu chiến binh tỉnh			
25	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu của Đoàn viên Đoàn Thanh niên	Đoàn Thanh niên tỉnh			
26	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu tiêm chủng vắc-xin Covid-19	Sở Y tế			
27	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về nhà ở	Sở Xây dựng			
VI	Đảm bảo an ninh, an toàn				
1	Đảm bảo an ninh, an toàn mạng; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng kịp thời	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
VII	Công tác tuyên truyền				
1	Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến Đề án 06, nhất là các tiện ích của CCCD, định danh điện tử (VNeID); các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú không còn giá trị sử dụng bằng nhiều hình thức (pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại Bộ phận Một cửa, trên màn hình led...)	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	

2	Chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân (nhất là nhóm có trình độ CNTT hạn chế, dân tộc thiểu số) thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Tăng cường việc tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận Một cửa các cấp trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
3	Chỉ đạo các phương tiện thông tin đại chúng tích cực thông tin, tuyên truyền, phổ biến về Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	
VIII Phục vụ chỉ đạo, điều hành					
1	Nghiên cứu, kết nối dữ liệu giữa Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế với Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư để tổng hợp số liệu, dự báo tình hình phục vụ chỉ đạo, điều hành và xây dựng chiến lược hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư	Trong tháng 06/2023	
2	Nghiên cứu, triển khai việc chấm điểm công dân của tỉnh Thừa Thiên Huế và chấm điểm tín dụng công dân	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trong tháng 03/2023	

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ